



# XU HƯỚNG NGHIÊN CỨU VỀ SỰ ỦNG HỘ PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỦA NGƯỜI DÂN: LƯỢC KHẢO TÀI LIỆU TỪ NĂM 2010-2023

Đào Thị Tuyết Linh<sup>1,2</sup>, Trần Hữu Tuấn<sup>1\*</sup>, Nguyễn Phúc Hùng<sup>3</sup>

<sup>1</sup>Trường Du lịch, Đại học Huế, 22 Lâm Hoàng, tp Huế, Việt Nam

<sup>2</sup>Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh

<sup>3</sup>Trường Đại Học Hùng Vương TP. Hồ Chí Minh

Tác giả liên hệ: **Trần Hữu Tuấn** <thtuan@hueuni.edu.vn>

(Ngày nhận bài: 20-12-2023; Ngày chấp nhận đăng: 18-03-2024)

**Tóm tắt.** Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng sự ủng hộ của người dân là yếu tố quan trọng để thúc đẩy phát triển du lịch bền vững. Người dân không chỉ chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi hậu quả tiêu cực của sự phát triển du lịch, mà thái độ của họ cũng ảnh hưởng đến trải nghiệm và sự hài lòng của du khách. Tuy nhiên cho đến nay, việc tổng quan tài liệu nghiên cứu trong và ngoài nước liên quan đến chủ đề này vẫn còn hạn chế. Nghiên cứu này sử dụng phương pháp phân tích trắc lượng thư mục (Bibliometrics) từ 245 bài báo, thuộc 15 tạp chí Q1 cơ sở dữ liệu khoa học Scopus, trong thời gian từ 2010 đến 2023. Mục tiêu của nghiên cứu nhằm cung cấp cái nhìn cập nhật hơn và đánh giá hệ thống về các nghiên cứu đã có trong lĩnh vực này, từ đó đề xuất các xu hướng lý thuyết và phương pháp nghiên cứu mới. Kết quả từ nghiên cứu này giúp đánh giá mức độ phức tạp và trưởng thành của chủ đề nghiên cứu sự ủng hộ phát triển du lịch của người dân địa phương, hỗ trợ cho việc tiếp tục nghiên cứu và phát triển trong tương lai. Một số kiến nghị cũng được đề xuất.

**Từ khóa:** trắc lượng thư mục; phân tích mạng lưới cộng tác; phân tích đồng từ khoá; sự ủng hộ phát triển du lịch của người dân

# RESEARCH TRENDS ON RESIDENTS' SUPPORT FOR TOURISM DEVELOPMENT: A REVIEW OF LITERATURE FROM 2010-2023

Dao Thi Tuyet Linh<sup>1,2</sup>, Tran Huu Tuan<sup>1\*</sup>, Nguyen Phuc Hung<sup>3</sup>

<sup>1</sup>School of Hospitality and Tourism - Hue University, 22 Lam Hoang, Hue City, Vietnam

<sup>2</sup>HUTECH University,

<sup>3</sup>Hung Vuong University of Ho Chi Minh City

\* Correspondence to **Tran Huu Tuan** <[thtuan@hueuni.edu.vn](mailto:thtuan@hueuni.edu.vn)>

*(Received: December 20, 2023; Accepted: March 18, 2024)*

**Abstract.** Previous studies have demonstrated that residents' support tourism is a pivotal factor in promoting sustainable tourism development. Residents not only directly suffer the adverse effects of tourism development, but their attitudes also significantly influence tourists' experiences and satisfaction. However, the literature review on this topic remains limited. This study applies bibliometric analysis by examining 245 articles from 15 Q1 journals of Scopus scientific database published from 2010 to 2023. The study's objective is to provide an updated and systematic overview of existing research in the field, based on that to propose new theoretical trends and research methodologies. The study's results contribute to evaluating the complexity and maturity of the research field, facilitating further research and development in the future. Furthermore, the study offers several recommendations.

**Keywords:** bibliometrics; collaboration network analysis; co-occurrence analysis; residents' support for tourism development

## 1. Giới thiệu

Sự ủng hộ của người dân đã được chứng minh là yếu tố tiên quyết để phát triển du lịch địa phương một cách bền vững [24, 25]. Người dân vừa là bên liên quan chính chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi những hậu quả tiêu cực của sự phát triển du lịch ở địa phương [20], đồng thời, thái độ của người dân đối với du lịch cũng là nhân tố tác động trực tiếp đến trải nghiệm và sự hài lòng của du khách [24]. Theo thời gian, một khối lượng lớn nghiên cứu về thái độ của cư dân đối với du lịch đã được thực hiện dựa vào nhiều lý thuyết khác nhau. Đánh giá hiệu quả của tài liệu có sẵn trong một lĩnh vực nghiên cứu có thể là cơ sở quan trọng để cải thiện sâu rộng kiến

thức, không chỉ bằng cách mở rộng lý thuyết và phương pháp, mà còn bằng cách xác định các lĩnh vực tiềm năng cần nghiên cứu chuyên sâu [37]. Do đó, việc hệ thống các phát triển về cả lý thuyết và các yếu tố tác động đến sự ủng hộ phát triển du lịch của người dân theo thời gian là rất quan trọng, nhằm đánh giá hiện trạng của nghiên cứu và khám phá những hướng đi mới trong tương lai. Tuy nhiên, cho đến thời điểm hiện tại, việc đánh giá về trạng thái nghiên cứu liên quan đến chủ đề này vẫn còn hạn chế, mặc dù vẫn có một số đánh giá quan trọng về đề tài này [20, 24]. Một số nghiên cứu này cũng đã cũ, cần có nghiên cứu toàn diện và cập nhật hơn để tóm tắt tình trạng nghiên cứu về chủ đề này.

Vì lý do trên, nghiên cứu này áp dụng phân tích theo chiều dọc các bài báo đã xuất bản về sự ủng hộ của người dân đối với du lịch (residents' support tourism). Phương pháp phân tích theo chiều dọc theo dõi một nhóm đối tượng trong một thời gian dài có thể đo lường sự thay đổi theo thời gian, nhằm có một đánh giá mang tính cập nhật hơn và được tiến hành một cách có hệ thống về các nghiên cứu hiện có trong lĩnh vực này nhằm vạch ra các xu hướng lý thuyết và phương pháp luận. Kết quả nghiên cứu sẽ cho phép các nhà nghiên cứu và học giả đánh giá mức độ phức tạp và trưởng thành đạt được trong lĩnh vực nghiên cứu này. Mục tiêu của nghiên cứu này nhằm tập trung trả lời ba câu hỏi: (i) nghiên cứu về sự ủng hộ phát triển du lịch của người dân đang phát triển ở giai đoạn nào? (ii) các tác giả chính trong chủ đề nghiên cứu về sự ủng hộ của người dân đối với phát triển du lịch gồm những ai? (iii) những hướng nghiên cứu chính của chủ đề về sự ủng hộ phát triển du lịch của người dân là gì?

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp phân tích trắc lượng thư mục (Bibliometrics) được sử dụng để khám phá khái niệm về sự ủng hộ phát triển du lịch của người dân. So với việc xem xét tài liệu truyền thống, cách tiếp cận này cung cấp phạm vi bao quát khách quan và có thể bao phủ rộng về một lĩnh vực cụ thể [26]. Bản đồ khoa học được sử dụng kết hợp với phương pháp trắc lượng thư mục để trực quan hóa cấu trúc cơ sở lý thuyết của chủ đề nghiên cứu [5]. Việc xác định các cụm trong tài liệu học thuật là một cách tiếp cận quan trọng trong lĩnh vực trắc lượng thư mục [33], bởi vì nó cho phép phân tích nghiên cứu có hệ thống hơn, khám phá nền tảng lý thuyết của chúng và tìm ra các khái niệm. Phương pháp trắc lượng thư mục bao gồm một loạt các kỹ thuật khác nhau như phân tích đồng trích dẫn (co-citation analysis), liên kết thư mục (bibliographic coupling), phân tích đồng tác giả (co-authorship analysis), phân tích đồng từ khoá (co-word analysis), phân tích mạng lưới cộng tác (collaboration network analysis) và phân tích đồng từ khoá xuất hiện (co-occurrence analysis) [33]. Trong nghiên cứu này, hai kỹ thuật được áp dụng là phân tích mạng lưới cộng tác và phân tích đồng từ khoá. Mạng lưới cộng tác sử dụng các phương tiện đồ thị và mô hình mạng lưới để minh họa mối quan hệ và mức độ cộng tác giữa các thành viên trong mạng lưới. Phân tích mạng lưới cộng tác giúp xác định các tác giả hay đơn vị nghiên cứu quan trọng và đo lường sức mạnh của mối liên kết từ đó có thể hiểu rõ hơn về

các mạng lưới tác giả và đề xuất các hướng hợp tác mới [11]. Từ khóa đóng vai trò quan trọng trong việc phân ánh các nội dung chính của một lĩnh vực nghiên cứu. Phân tích đồng từ khóa giúp đánh giá tần suất và mối quan hệ giữa các từ khóa, từ đó có thể nhận biết các chủ đề cụ thể được nghiên cứu và hiểu sâu hơn về sự phát triển của lĩnh vực [33]. Ngoài ra, phân tích đồng từ khóa cũng được sử dụng để theo dõi xu hướng và sự phát triển của các chủ đề nghiên cứu [16].

Trong các nghiên cứu gần đây, phân tích trắc lượng thư mục được sử dụng thường xuyên hơn vì nó cho phép tổng hợp dữ liệu quan trọng về một lĩnh vực khoa học nhất định và từ đó góp phần phát triển những giải thích chính xác hơn về bất kỳ khái niệm nào trong một lĩnh vực nghiên cứu [2, 27]. Do đó, nhiều nghiên cứu về du lịch đã sử dụng phương pháp trắc lượng thư mục như một phương pháp chủ đạo nhằm tổng quan về lịch sử tình hình nghiên cứu [1, 2, 21, 22].

Quy trình thực hiện nghiên cứu chọn cơ sở dữ liệu lấy từ nguồn Scopus. Mặc dù cả Web of Science (WoS) và Scopus đều thường được chọn làm nguồn dữ liệu để phân tích trắc lượng thư mục [17]. Nhưng trong nhiều nghiên cứu gần đây, kết quả tìm kiếm Scopus thường được chọn do tất cả các bài báo được xác định trong WoS cũng được tìm thấy trong Scopus và số lượng bài báo được tìm thấy ở Scopus cũng nhiều hơn số lượng bài báo ở WoS [2, 32, 40]. Scopus là một trong những cơ sở dữ liệu khoa học mạnh và nổi tiếng, chứa nhiều tài liệu nghiên cứu chuyên sâu [29], đặc biệt là trong lĩnh vực du lịch. Cơ sở dữ liệu khoa học Scopus thường được sử dụng để thực hiện tổng quan toàn diện các lĩnh vực nghiên cứu trong du lịch [32, 40]. Do đó nghiên cứu này sử dụng dữ liệu từ nguồn Scopus.

Đầu tiên việc thu thập dữ liệu được tiến hành với phạm vi rộng là tất cả các tài liệu có liên quan đến sự ủng hộ phát triển du lịch của người dân địa phương (Residents' support tourism) được tìm kiếm trên cơ sở dữ liệu Scopus. Cụm từ "Residents' support tourism" với chủ đề (topic) bao gồm (tiêu đề/tóm tắt/từ khóa) trong cơ sở dữ liệu được chọn với phạm vi nghiên cứu trong thời gian từ năm 2010 đến tháng 7 năm 2023 thu được 1.153 kết quả. Mốc thời gian này được lựa chọn dựa trên nghiên cứu của Nunkoo và cộng sự (2010) về sự phát triển của các nghiên cứu liên quan đến chủ đề: sự ủng hộ của người dân đối với phát triển du lịch. Mặc dù chủ đề này đã nhận được quan tâm từ các nhà nghiên cứu từ những năm 1980, tuy nhiên các nghiên cứu trong giai đoạn đầu còn tồn tại nhiều hạn chế như: phương pháp luận kém và khung lý thuyết chưa đầy đủ; từ những năm 2010 các nghiên cứu về chủ đề sự ủng hộ phát triển du lịch của người dân đã gia tăng cả về chất lượng lẫn số lượng [20, 24]. Đồng thời, sau nghiên cứu của Nunkoo và cộng sự (2010), có rất ít nghiên cứu nối tiếp nhằm hệ thống lại tổng quan lịch sử nghiên cứu về sự ủng hộ phát triển du lịch của người dân. Vì vậy, mốc thời gian 2010 đến 2023 sẽ đảm bảo độ tin cậy và tính ý nghĩa của nghiên cứu. Tiếp theo, dựa trên nền tảng xếp hạng của SCImago, giới hạn được thiết lập cho việc chỉ chọn những bài báo có liên quan đến các lĩnh vực nghiên cứu như: kinh tế, quản lý, dịch vụ, xã hội nhằm đảm bảo tính phù hợp của nội dung nghiên cứu, giai đoạn này thu về được 915 kết quả. Sau khi tổng hợp kết quả,

chỉ các tạp chí thoả mãn tiêu chí là nhóm Q1 có chỉ số H-index cao được chọn để đảm bảo chất lượng kết quả phân tích. Sau quá trình chọn lọc, kết quả thu được tại Scopus là 245 bài báo được chọn từ 15 tạp chí Q1 Scopus có chỉ số H-index từ 48 trở lên (Bảng 1). Những tạp chí này được chọn vì ngoài việc là các tạp chí xuất bản hàng đầu trong lĩnh vực du lịch [20], còn lưu trữ phần lớn các nghiên cứu được công bố về thái độ của người dân. Mạng lưới từ khóa được tạo bởi phần mềm Bibliometrix vì phần mềm này cung cấp nhiều công cụ, chức năng cho phân tích trắc lượng với nhiều tùy chọn, và tính linh hoạt cho người sử dụng để tùy chỉnh phân tích theo nhu cầu cụ thể. Đồng thời kết quả tổng hợp cũng được thể hiện bằng các biểu đồ, đồ thị và bảng thống kê chi tiết để hiển thị kết quả như: biểu đồ tần suất, biểu đồ mạng, và biểu đồ thời gian đa dạng hơn các phần mềm khác.

### 3. Kết quả

#### 3.1 Mô tả mẫu nghiên cứu

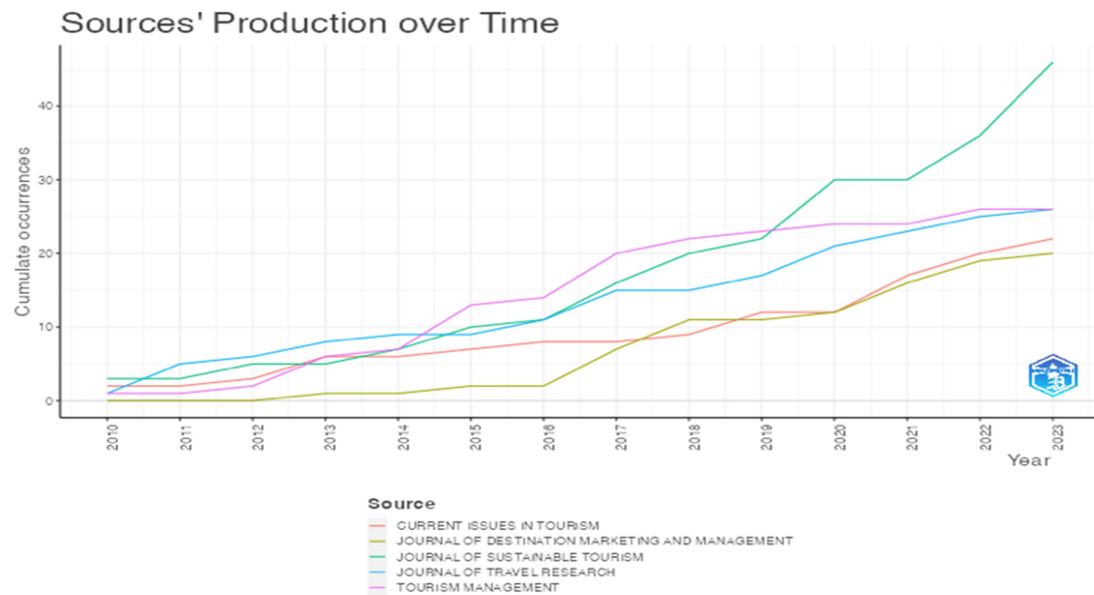
**Bảng 1.** Thống kê các tạp chí có nhiều nghiên cứu về sự ủng hộ của người dân

STT	TẠP CHÍ	Xếp hạng	H-index	Số lượng bài báo
1	Journal of Sustainable Tourism	Q1	127	46
2	Journal of Travel Research	Q1	159	26
3	Tourism Management	Q1	236	26
4	Current Issues in Tourism	Q1	94	22
5	Journal of Destination Marketing and Management	Q1	63	20
6	International Journal of Tourism Research	Q1	75	17
7	Asia Pacific Journal of Tourism Research	Q1	53	15
8	Tourism Geographies	Q1	85	14
9	Annals of Tourism Research	Q1	201	13

10	Journal of Hospitality and Tourism Management	Q1	59	11
11	Journal of Hospitality and Tourism Research	Q1	84	11
12	Tourism Management Perspectives	Q1	69	9
13	Tourism Review	Q1	48	9
14	Journal of Hospitality Marketing and Management	Q1	67	3
15	Tourism Economics	Q1	69	3

Nguồn: Tổng hợp của tác giả từ Scopus, 2023

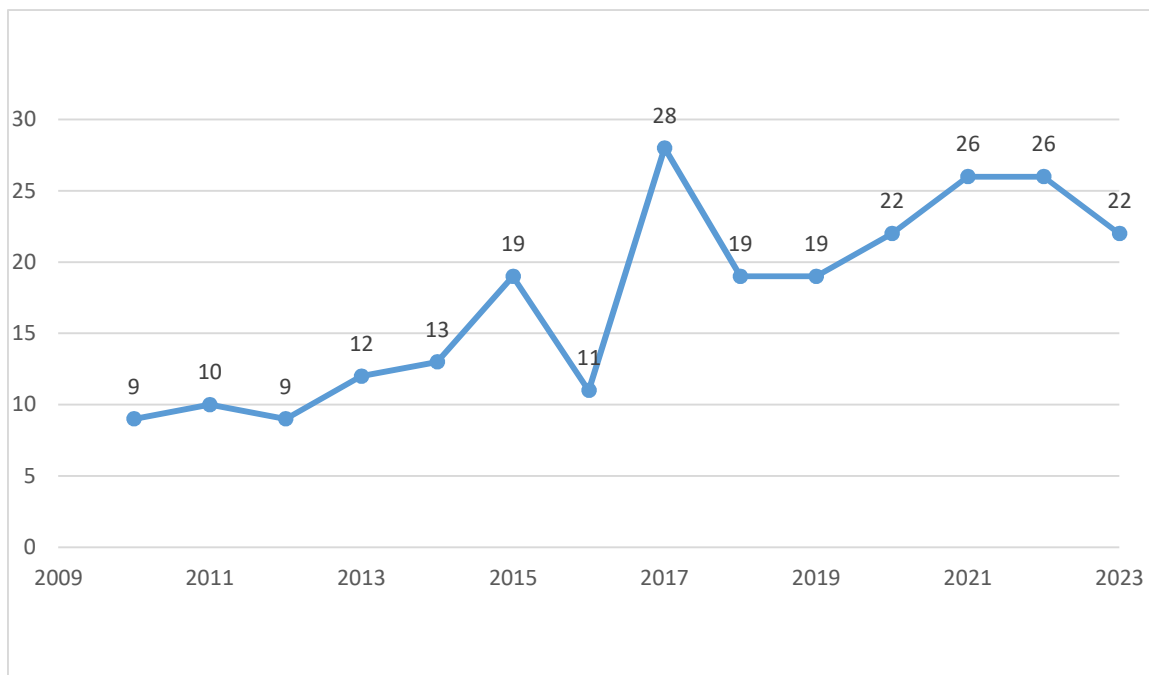
Nội dung nghiên cứu về sự ủng hộ của người dân được khá nhiều tạp chí quan tâm, trong đó có nhiều tạp chí đầu ngành có mức độ ảnh hưởng cao như Journal of Sustainable Tourism, Journal of Travel Research, Tourism Management. Điều này cho thấy rằng việc nghiên cứu các yếu tố tác động lên sự ủng hộ của người dân, cũng như ảnh hưởng của chủ đề này đối với ngành du lịch thu hút sự chú ý của các tạp chí và đang được cập nhật liên tục. Sự quan tâm của họ đến nghiên cứu về sự ủng hộ của người dân cho thấy rằng đề tài này có giá trị và có những ảnh hưởng quan trọng đối với phát triển và quản lý du lịch, cũng như việc xây dựng một ngành du lịch bền vững hơn trong tương lai.



Hình 1. Thống kê bài báo theo từng năm

Nguồn: Tổng hợp của tác giả từ Scopus, 2023

Theo thống kê, số lượng bài báo về chủ đề "sự ủng hộ phát triển du lịch của người dân" trong các tạp chí, đặc biệt là tạp chí Journal of Sustainable Tourism và các tạp chí khác thuộc nhóm 5 tạp chí tăng dần đều qua các năm (hình 1) đã cho thấy xu hướng rõ ràng về chủ đề này. Việc tăng đột biến số lượng bài báo về chủ đề này trong Journal of Sustainable Tourism từ 22 bài vào năm 2019, tăng lên tổng cộng 46 bài trong nửa đầu năm 2023 là một dấu hiệu mạnh mẽ về sự quan tâm và tập trung vào chủ đề này từ phía cộng đồng nghiên cứu trong lĩnh vực du lịch bền vững. Sự đồng đều trong việc tăng số lượng bài báo về chủ đề tương tự trong các tạp chí khác thuộc nhóm 5 tạp chí có số lượng cao cũng chứng tỏ rằng đây không chỉ là một xu hướng riêng của một tạp chí, mà là một xu hướng phổ quát trong lĩnh vực nghiên cứu du lịch. Từ những thông tin này, có thể kết luận rằng cộng đồng nghiên cứu đang nhìn nhận sự ủng hộ của người dân là một yếu tố cực kỳ quan trọng trong phát triển du lịch địa phương.



**Hình 2.** Thống kê bài báo từ 2010-2023

Nguồn: Tác giả tổng hợp từ Scopus, 2023

Dữ liệu từ Scopus đã chỉ ra một xu hướng tăng số lượng bài nghiên cứu về chủ đề "sự ủng hộ của người dân địa phương" qua các năm. Mặc dù có sự biến động nhất định, nhưng từ năm 2017 đến nay, số lượng bài báo về đề tài này đều vượt qua mức 20 bài mỗi năm, chỉ trừ hai năm 2018 và 2019 với 18 bài mỗi năm. Điều này thể hiện sự ổn định và sự liên tục trong việc

quan tâm và nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến sự ủng hộ của người dân đối với phát triển du lịch địa phương. Dữ liệu còn cho thấy rằng mới chỉ trong nửa đầu của năm 2023, số lượng bài báo đã đạt mức 22 bài, cho thấy đây vẫn là một chủ đề nghiên cứu thu hút sự quan tâm của cộng đồng nghiên cứu. Việc duy trì một mức độ ổn định và tăng trưởng nhất định về số lượng bài báo nghiên cứu liên quan đến sự ủng hộ của người dân trong phát triển du lịch địa phương là một dấu hiệu tích cực, cho thấy đây là một chủ đề quan trọng và đang tiếp tục thu hút sự quan tâm và tập trung từ phía nhà nghiên cứu.

**Bảng 2.** Mười quốc gia có nhiều nghiên cứu về sự ủng hộ phát triển du lịch của người dân

Xếp hạng	Quốc gia	Số lượng bài báo
1	Hoa Kỳ	83
2	Úc	23
3	Trung Quốc	22
4	Anh Quốc	20
5	Nam Phi	19
6	Canada	13
7	Macao	13
8	Malaysia	12
9	Hàn Quốc	12
10	Cộng hoà Mauritius	10

Nguồn: Tổng hợp của tác giả từ Scopus, 2023

Thông tin từ dữ liệu phân tích 245 bài báo Q1 từ Scopus cho thấy một sự tập trung rõ ràng vào việc nghiên cứu về sự ủng hộ phát triển du lịch của người dân ở các quốc gia thuộc Châu Âu, Châu Úc và Châu Mỹ. Trong số này, Hoa Kỳ đứng đầu với 83 bài báo, cho thấy một mức độ quan tâm đặc biệt về chủ đề này ở Hoa Kỳ. Ngoài ra, các quốc gia phát triển khác ở Châu Âu và Châu Úc cũng có sự quan tâm cao với sự ủng hộ phát triển du lịch của người dân, điều này phản ánh sự tập trung vào nghiên cứu và quan tâm đến mối quan hệ giữa người dân và ngành du lịch trong việc thúc đẩy phát triển bền vững. Ở khu vực Châu Á, Trung Quốc là



quốc gia có sự quan tâm cao đến chủ đề này với 22 bài báo cho thấy một sự chú ý đáng kể đến vai trò của sự ủng hộ của người dân trong phát triển du lịch ở quốc gia này. Thông tin này có thể cho thấy sự khác biệt về mức độ quan tâm đến chủ đề sự ủng hộ của người dân đối với phát triển du lịch giữa các khu vực và quốc gia, cũng như tập trung nghiên cứu từ các khu vực có sự phát triển kinh tế mạnh mẽ.

### 3.2 Phân tích mạng lưới cộng tác

Thông tin về các tác giả ở bảng 3 đã chỉ ra mức độ ảnh hưởng của các tác giả đối với lĩnh vực này. Woosnam, K. M. với số lượng bài viết lớn nhất (22 bài), đang đóng một vai trò quan trọng trong lĩnh vực này. Ông đã phát triển một thang đo mới về liên đới cảm xúc (emotional solidarity) và liên tục theo đuổi chủ đề về sự ủng hộ của người dân, đặc biệt là từ năm 2010 [7, 8, 38, 39]. Điều này cho thấy sự cam kết và đóng góp sâu rộng của ông trong việc phát triển các khía cạnh quan trọng liên quan đến sự ủng hộ của người dân trong lĩnh vực du lịch. Hai tác giả: Nunkoo, R. (16 bài) và Gursoy, D. (14 bài) cũng là những tác giả có ảnh hưởng đáng kể trong lĩnh vực này. Công trình nghiên cứu của họ tập trung vào nhiều khía cạnh khác nhau của người dân đối với các hoạt động du lịch. Sự đa dạng trong các nghiên cứu của họ có thể mang lại cái nhìn toàn diện về cách mà người dân tham gia và ủng hộ phát triển du lịch ở cấp độ địa phương. Sự đóng góp của các tác giả này đã giúp mở rộng và làm sâu sắc hơn hiểu biết về sự ảnh hưởng của các yếu tố tâm lý, hành vi và cảm xúc của người dân đối với sự phát triển du lịch tại địa phương, từ đó giúp nâng cao hiểu biết và cơ sở lý luận cho việc quản lý và phát triển ngành du lịch.

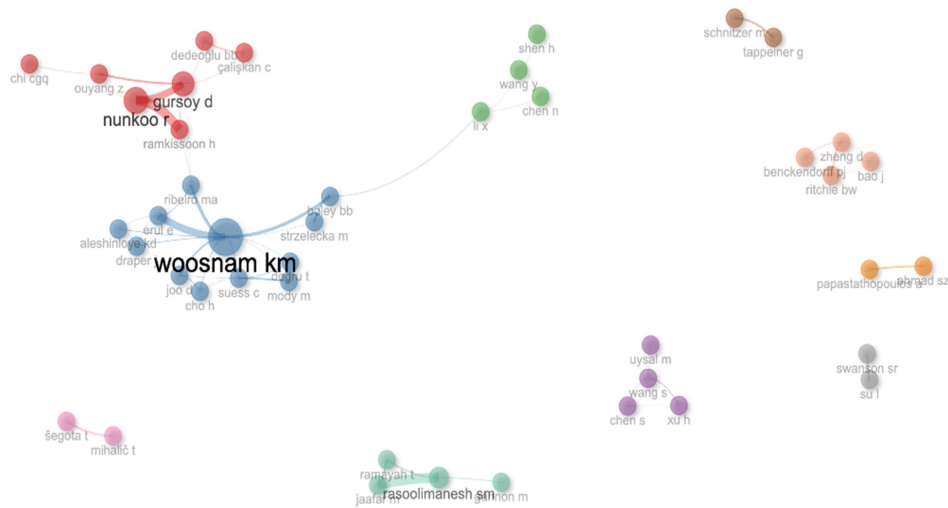
**Bảng 3.** Xếp hạng các tác giả có nhiều nghiên cứu về sự ủng hộ phát triển du lịch của người dân

Xếp hạng	Tác giả	Tổ chức	H-index	Số lượng bài	Tổng trích dẫn
1	Woosnam, K.M	University of Georgia Parks, Recreation & Tourism Management (Hoa Kỳ)	51	22	7.463
2	Nunkoo, R.	University of Mauritius (Cộng hoà Mauritius, Nam Phi)	48	16	12.324
3	Gursoy, D.	School of Hospitality Business Management, Carson College of Business, Washington State University (Hoa Kỳ)	83	14	34.143

4	Rasoolimanesh, S.M.	Professor of Tourism, Director of Sustainable Tourism Impact Lab and CRiT, Taylor's University (Malaysia)	42	11	7.447
5	Ramkissoon, H.	College of Business, Law & Social Sciences, University of Derby (Anh Quốc)	46	9	10.5146

Nguồn: Tổng hợp của tác giả từ Scopus, 2023

Việc các tác giả có số lượng bài báo cao trong lĩnh vực này đa phần công tác ở Châu Âu và Châu Mỹ khá phù hợp với mức độ quan tâm về phát triển bền vững trong các khu vực này. Châu Âu và Châu Mỹ thường có một tập trung mạnh mẽ vào nghiên cứu và quan tâm đến các vấn đề bền vững, trong đó có cả phát triển du lịch bền vững. Việc sử dụng chỉ số H-index để phân tích là cách hiệu quả để đánh giá tầm ảnh hưởng và năng suất nghiên cứu khoa học của các nhà nghiên cứu. Chỉ số H-index, được phát triển bởi nhà toán học Jorge Hirsch, đo lường hành trình đóng góp cho khoa học và năng suất của một nhà nghiên cứu dựa trên số lượng bài báo và số lần trích dẫn của những bài báo đó [13]. Việc các tác giả trong bảng xếp hạng có chỉ số H-index cao chứng tỏ rằng họ đã có sự ổn định và ảnh hưởng lớn trong lĩnh vực nghiên cứu của họ. Sự ổn định này có thể tương ứng với khả năng tiếp tục sản xuất những nghiên cứu chất lượng cao, đồng thời cũng cho thấy rằng nghiên cứu của họ được cộng đồng chuyên môn đánh giá cao thông qua việc trích dẫn và sự lan truyền của công trình nghiên cứu của họ trong cộng đồng nghiên cứu.



**Hình 3.** Mạng lưới cộng tác của các tác giả có bài báo liên quan đến chủ đề “residents’ support tourism”

Nguồn: Tổng hợp của tác giả từ Scopus, 2023

Mạng lưới cộng tác được chia thành 10 cụm, trong đó 05 tác giả có nhiều bài viết về chủ đề này thuộc về ba cụm lớn: Cụm lớn nhất màu xanh có mạng lưới cộng tác lớn nhất, trong đó tác giả có ảnh hưởng lớn nhất là Woosnam, K.M. Cụm mạng lưới cộng tác này có đặc điểm sử dụng lý thuyết và thang đo về liên đới cảm xúc (emotional solidarity). Đây là thang đo do Woosnam, K.M tiên phong đề xuất và định nghĩa nó như một yếu tố quan trọng trong việc xác định mức độ ủng hộ từ cộng đồng địa phương đối với các hoạt động du lịch [7, 8, 38, 39]. Mạng lưới cộng tác của Woosnam cũng góp phần đưa “liên đới cảm xúc” thành một yếu tố được quan tâm nhiều trong lĩnh vực nghiên cứu về sự ủng hộ của người dân trong những năm gần đây. Cụm thứ hai màu đỏ thể hiện mạng lưới cộng tác của Nunkoo, R., Gursoy, D. và Ramkissoon, H., trong đó mức độ liên kết mạnh nhất được thiết lập giữa Nunkoo, R. với Gursoy, D. và Nunkoo, R với Ramkissoon, H. Cụm liên kết đỏ này lấy lý thuyết trao đổi xã hội làm trọng tâm trong việc phân tích các yếu tố tác động đến nhận thức và sự ủng hộ phát triển du lịch của người dân. Cụm thứ ba màu xanh lá là mạng lưới do Rasoolimanesh, S.M. là đầu mối nghiên cứu về sự ủng hộ phát triển du lịch của người dân Malaysia. Mạng lưới này có thể tập trung vào các vấn đề đặc thù của du lịch ở Malaysia và những yếu tố địa phương ảnh hưởng đến sự hỗ trợ và tham gia vào hoạt động du lịch. Cụm mạng lưới cộng tác này đóng vai trò quan trọng trong việc nghiên cứu và hiểu rõ hơn về sự hỗ trợ và tương tác của người dân Malaysia với du lịch, đồng thời cung cấp thông tin hữu ích để phát triển chính sách và chiến lược du lịch ở quốc gia này. Mạng lưới cộng tác (hình 3) kết hợp với bảng xếp hạng các tác giả có nhiều nghiên cứu về lĩnh vực sự ủng hộ phát triển du lịch của người dân (bảng 3) đã giải thích được số lượng bài

đóng góp và mức độ ảnh hưởng của các tác giả đến chủ đề này. Đồng thời, cung cấp các góc nhìn và phương pháp nghiên cứu khác nhau để hiểu và đo lường sự ủng hộ và tham gia của người dân đối với hoạt động du lịch.

3.3 Phân tích đồng từ khoá



Hình 3. Tần suất từ khoá trong các bài báo liên quan đến chủ đề “residents’ support tourism”

Nguồn: Tổng hợp từ tác giả, 2023

Khi phân tích về tần suất từ khoá và mạng lưới các từ khoá của 245 bài báo về chủ đề “residents’ support tourism” của 15 tạp chí Scopus Q1 trong khoảng thời gian 2010-2023 (hình 4) có thể được thống kê trong bảng 4 sau đây:

Bảng 4. Bảng thống kê đồng từ khoá xuất hiện

Chủ đề	Từ khoá	Số lần xuất hiện	Các nghiên cứu tiêu biểu
Lĩnh vực nghiên cứu	Du lịch sinh thái (Ecotourism)	33	15,18,19,26, 30, 31
	Phát triển du lịch bền vững (Sustainable Tourism)	19	

	Du lịch di sản (Heritage Tourism)	13	
	Du lịch nông thôn (Rural Tourism)	7	
	Airbnb	5	
	Du lịch thay thế (Alternative Tourism)	5	
<b>Các yếu tố tác động đến sự ủng hộ của người dân</b>	Nhận thức (perception)	77	3, 7, 8, 9, 12, 15, 18, 19,
	Chất lượng cuộc sống (quality of life)	22	23, 29, 30, 31, 35
	Tác động của du lịch (tourism impact)	15	
	Tác động kinh tế (economic impact)	15	
	Tâm lý (psychology)	11	
	Liên đới cảm xúc (emotional solidarity)	10	
	Trao quyền (empowerment)	10	
	Gắn bó địa phương (place attachment)	10	
	Nhận thức (cognition)	10	
	Gắn bó cộng đồng (community attachment)	8	
	Tác động môi trường (environmental impact)	8	
	Tác động kinh tế-xã hội (socio-economic impact)	8	
	Chính quyền địa phương (local government)	4	
	Nhận thức tác động của du lịch (perceived tourism impact)	4	
	Hình ảnh địa phương (place image)	4	

<b>Lý thuyết nghiên cứu</b>	Lý thuyết trao đổi xã hội (social exchange theory)	33	12, 19, 35, 41
	Lý thuyết xã hội (social theory)	14	
	Lý thuyết các bên liên quan (stakeholder theory)	10	
<b>Khía cạnh ủng hộ</b>	Sự tham gia của người dân địa phương (local participation)	24	9, 12, 23, 28, 35
	Thái độ của dân cư (resident attitudes)	18	
	Sự tham gia của cộng đồng (community participation)	7	
	Sự ủng hộ của người dân (resident support)	7	
	Sự ủng hộ của cộng đồng (community support)	7	
	Sự tham gia của cộng đồng (community involvement)	5	

Chủ đề thứ nhất, sự ủng hộ của người dân đối với phát triển du lịch được quan tâm trong các khu vực nghiên cứu khác nhau về du lịch: Du lịch sinh thái (ecotourism): được đề cập 33 lần, cho thấy vai trò quan trọng của người dân đối với việc phát triển loại hình du lịch sinh thái; và thể hiện mối quan tâm đến việc xem xét sự ủng hộ của người dân trong việc phát triển các dự án du lịch mang tính sinh thái, nhạy cảm với môi trường. Phát triển du lịch bền vững (sustainable tourism): được đề cập 19 lần, chứng tỏ mối liên kết giữa sự ủng hộ của cộng đồng và việc thúc đẩy mô hình du lịch bền vững, không chỉ đáp ứng nhu cầu hiện tại mà còn bảo vệ và duy trì tài nguyên cho thế hệ tương lai. Du lịch di sản (heritage tourism): được đề cập 13 lần, chỉ ra mối quan hệ giữa sự ủng hộ của người dân và việc bảo tồn, phát triển các di sản văn hóa, lịch sử trong ngành du lịch. Du lịch nông thôn (rural tourism): được đề cập 7 lần, chỉ ra sự quan trọng của sự ủng hộ từ cộng đồng địa phương trong việc phát triển du lịch tại các khu vực nông thôn. Airbnb: được đề cập 5 lần, có thể chỉ ra mối liên kết giữa sự chấp nhận hay ủng hộ của người dân đối với các mô hình lưu trú không thông qua khách sạn truyền thống như Airbnb và ảnh hưởng của nó đối với du lịch địa phương. Du lịch thay thế (alternative tourism): được đề cập 5 lần, các loại hình du lịch thay thế thường tập trung vào các trải nghiệm đặc biệt và không giống du lịch đại chúng, thường mang tính chủ động, tương tác sâu với cộng đồng địa phương, và thường hướng đến việc tạo ra tác động tích cực đối với môi trường và cộng đồng. Mục tiêu của du lịch thay thế thường là kích thích nhận thức xã hội và môi trường, cũng như tạo ra lợi

ích cộng đồng rõ ràng, giúp cải thiện đời sống của người dân địa phương và bảo vệ môi trường. Đối với nghiên cứu về sự ủng hộ của người dân đối với du lịch thay thế, việc đánh giá cảm nhận, thái độ và hành vi của cộng đồng địa phương đối với các hình thức du lịch này là rất quan trọng để hiểu rõ hơn về vai trò của họ trong việc thúc đẩy và ủng hộ các mô hình du lịch thay thế. Thông tin này cho thấy tầm quan trọng của sự ủng hộ của cộng đồng đối với nhiều loại hình du lịch khác nhau và mối quan hệ chặt chẽ giữa sự chấp nhận của người dân và sự phát triển bền vững của ngành du lịch.

Thứ hai, từ khoá được nhắc đến nhiều nhất liên quan đến các yếu tố tác động đến sự ủng hộ phát triển du lịch của người dân xuất hiện nhiều nhất là: nhận thức (perception) 77 lần. Tiếp theo là các từ khóa: chất lượng cuộc sống (quality of life) 22 lần, tác động của du lịch (tourism impacts) 15 lần, tác động kinh tế (economic impact) 15 lần, tâm lý (psychology) 11 lần, liên đới cảm xúc (emotional solidarity) 10, trao quyền (empowerment) 10, gắn bó địa phương (place attachment) 10, gắn bó cộng đồng (community attachment) 8 lần, nhận thức (cognition) 10 lần, tác động môi trường (environmental impact) 8, tác động kinh tế-xã hội (socio-economic impact) 8 lần, chính quyền địa phương (local government) 4 lần, nhận thức tác động của du lịch (perceived tourism impacts) 4 lần, hình ảnh địa phương (place image) 4 lần. Thông tin về từ khoá được nhắc đến nhiều nhất liên quan đến yếu tố tác động đến sự ủng hộ của người dân đối với phát triển du lịch địa phương cho thấy sự đa dạng và phức tạp của các yếu tố ảnh hưởng đến quan điểm, thái độ và hành vi của cộng đồng địa phương về ngành du lịch. Các từ khoá này cung cấp một bức tranh phức tạp và rộng lớn về các yếu tố quan trọng mà cần được quan tâm và nghiên cứu kỹ lưỡng khi xem xét mối quan hệ giữa cộng đồng địa phương và ngành du lịch, cũng như khi lên kế hoạch và thực hiện các chiến lược phát triển du lịch địa phương. Tương đồng với các kết quả nghiên cứu tổng quan tài liệu trước đây về chủ đề “sự ủng hộ phát triển du lịch địa phương”, yếu tố liên quan đến sự nhận thức về du lịch và các yếu tố liên quan đến nó đóng vai trò chủ chốt trong việc xác định quan điểm và hành vi của người dân [20, 24]. Tuy nhiên, những năm gần đây đã có nhiều yếu tố được nghiên cứu hơn, sự đa dạng này cũng cho thấy rằng không có một yếu tố duy nhất nào chiếm ưu thế trong quá trình đánh giá sự ủng hộ của người dân. Thay vào đó, là sự kết hợp và tương tác giữa nhiều yếu tố khác nhau, từ nhận thức, tác động kinh tế đến tâm lý và gắn bó với cộng đồng, tạo nên quan điểm và hành vi phức tạp của người dân đối với du lịch địa phương. Điều này cũng chỉ ra rằng, việc xem xét sự ảnh hưởng của du lịch không chỉ giới hạn ở một khía cạnh, mà cần phải hiểu rõ về nhiều yếu tố khác nhau, từ kinh tế, môi trường đến tâm lý và văn hóa, để có thể tạo ra các chiến lược phát triển du lịch bền vững và được người dân địa phương ủng hộ.

Thứ ba, các lý thuyết được áp dụng nhiều nhất là: lý thuyết trao đổi xã hội (social exchange theory) 33 lần, lý thuyết xã hội (social theory) 14 lần, lý thuyết các bên liên quan (stakeholder theory) 10 lần. Thông tin này cho thấy rằng trong nghiên cứu về "residents' support tourism", lý thuyết trao đổi xã hội (được đề cập nhiều nhất 33 lần) là lý thuyết chủ đạo

được áp dụng để hiểu và giải thích mối quan hệ giữa người dân địa phương, việc hỗ trợ và tham gia vào hoạt động du lịch địa phương. Điều này cho thấy việc xem xét mối quan hệ xã hội dựa trên việc trao đổi lợi ích giữa các bên vẫn đang được quan tâm, vì trên thực tế việc phân bổ lợi ích từ du lịch vốn không đồng đều cho tất cả các bên liên quan. Song song đó, sự phát triển mạnh mẽ của lý thuyết xã hội và lý thuyết các bên liên quan cho thấy các nhà nghiên cứu đang sử dụng các mối quan hệ xã hội, cộng đồng và ảnh hưởng của xã hội đối với hành vi cá nhân nhằm hoà giải những xung đột lợi ích này. Đồng thời, các mối quan hệ giữa các bên liên quan đến du lịch địa phương (bao gồm cả người dân địa phương, các doanh nghiệp du lịch, các tổ chức phi chính phủ và các cơ quan quản lý) cũng được xem xét kỹ lưỡng nhằm đề xuất giải pháp tốt hơn cho sự tham gia và ủng hộ của người dân địa phương để đạt được mục tiêu phát triển du lịch bền vững.

Thứ tư, về các khía cạnh ủng hộ, sự tham gia của người dân địa phương (local participation) được đề cập đến nhiều nhất 24 lần. Tiếp theo là thái độ của dân cư (resident attitudes) 18 lần, sự tham gia của cộng đồng (community participation) 7 lần, sự ủng hộ của người dân (resident support) 7 lần, sự ủng hộ của cộng đồng (community support) 7 lần, sự tham gia của cộng đồng (community involvement) 5 lần. Thống kê này chỉ ra sự quan trọng của việc người dân địa phương tham gia vào quá trình ra quyết định và thực hiện các dự án du lịch tại địa phương. Sự tham gia này có thể bao gồm việc họ được đưa vào quá trình lập kế hoạch, quyết định về việc sử dụng tài nguyên, và thậm chí việc triển khai và quản lý các hoạt động du lịch.

Như vậy, có thể khái quát rằng, nghiên cứu về sự ủng hộ phát triển du lịch của người dân nhận được sự quan tâm ở nhiều loại hình du lịch khác nhau. Yếu tố được đo lường nhiều nhất là các yếu tố liên quan đến nhận thức về các tác động của hoạt động du lịch, tương ứng với lý thuyết được sử dụng nhiều nhất là lý thuyết trao đổi xã hội. Kết quả này phù hợp với các kết quả tổng quan tài liệu về chủ đề “sự ủng hộ phát triển du lịch của người dân” (residents’ support tourism) trước đây [20, 24]. Tuy nhiên các yếu tố tác động đến sự ủng hộ phát triển du lịch của người dân được quan sát và phát triển đa chiều hơn, tập trung về các khía cạnh: mối quan hệ và cảm xúc của người dân với khách du lịch, tác động của mạng lưới xã hội đối với các cá nhân đã cung cấp các góc nhìn đa chiều hơn. Các lý thuyết được áp dụng trong các nghiên cứu trong lĩnh vực này cũng được phát triển nhờ kế thừa và ứng dụng từ các ngành khoa học khác nhau. Điều này cho thấy sự ủng hộ của người dân đối với du lịch không chỉ là mối quan hệ trao đổi về lợi ích và chi phí; đã có nhiều sự thay đổi lớn do chịu sự tác động từ nhiều yếu tố khác nhau.



#### 4. Kết luận

Dựa trên các kết quả nghiên cứu từ 245 bài báo Q1 được thu thập từ Scopus trong giai đoạn từ năm 2010 đến tháng 7 năm 2023, bằng phương pháp phân tích trắc lượng thư mục đã cung cấp cái nhìn tổng quan lĩnh vực nghiên cứu về sự ủng hộ của người dân đối với du lịch.

Bảng xếp hạng các tạp chí hàng đầu trong ngành du lịch đã phản ánh sự tập trung của các nghiên cứu quan trọng về chủ đề này. Theo xu hướng từng năm, số lượng bài báo trên tạp chí *Journal of Sustainable Tourism* và các tạp chí hàng đầu khác đã tăng đáng kể, điều này chứng tỏ sự quan trọng của việc khai thác các yếu tố ảnh hưởng đến sự ủng hộ của người dân đối với phát triển du lịch tại địa phương. Các tác giả có số lượng bài viết nhiều nhất, như Woosnam, Nunkoo và Gursoy, đã đóng góp đáng kể vào lĩnh vực này với các nghiên cứu đa dạng về các khía cạnh của hành vi của người dân và các yếu tố tác động đến sự ủng hộ của họ đối với hoạt động du lịch. Phân tích đồng từ khoá và mạng lưới từ khoá của các bài báo cũng cho thấy rằng sự quan tâm về sự ủng hộ du lịch của người dân đối với các hình thức du lịch khác nhau. Trong đó, nhận thức của người dân về tác động của du lịch cùng với lý thuyết Trao đổi xã hội chiếm được sự quan tâm của nhiều nghiên cứu với số lần được nhắc đến nhiều nhất. Tuy nhiên, các yếu tố tác động đến sự ủng hộ của người dân đối với phát triển du lịch địa phương đang được làm mới và mở rộng ứng dụng từ các ngành khoa học khác.

Nghiên cứu cũng chỉ ra rằng các quốc gia phát triển tại Châu Âu, Châu Mỹ và Châu Úc đã tập trung mạnh mẽ vào việc nghiên cứu về sự ủng hộ của người dân đối với du lịch, đồng thời Trung Quốc và một số quốc gia khác cũng có những đóng góp quan trọng vào lĩnh vực này. Trong khi đó, số lượng nghiên cứu về sự ủng hộ của người dân ở Việt Nam khá khiêm tốn (01 bài) cho thấy mức độ quan tâm về lĩnh vực này ở Việt Nam còn hạn chế.

#### 5. Kiến nghị

Sự ủng hộ của cộng đồng địa phương là yếu tố tiên quyết nhằm xây dựng một mô hình du lịch bền vững. Do đó, mặc dù chủ đề này có lịch sử nghiên cứu trên 40 năm với số lượng nghiên cứu lớn nhưng vẫn đang tăng trưởng cả về số lượng lẫn chất lượng trong hai thập niên gần đây. Việc hiểu được ý kiến của người dân về việc phát triển du lịch có thể giúp tạo ra các chính sách và kế hoạch phát triển du lịch có lợi cho cả cộng đồng và môi trường. Việt Nam là quốc gia có nền văn hóa đa dạng và giàu truyền thống, nghiên cứu về sự ủng hộ từ người dân tại Việt Nam có thể giúp hiểu rõ hơn về giá trị văn hóa và sự đa dạng trong cộng đồng, từ đó xây dựng các chương trình du lịch phù hợp và tôn trọng văn hóa địa phương. Sự ủng hộ từ người dân có thể giúp xây dựng môi trường du lịch tại Việt Nam tích cực hơn, tạo điều kiện thuận lợi cho du khách và tạo ra trải nghiệm du lịch tốt hơn. Do đó, mở rộng mạng lưới nghiên cứu về sự ủng hộ phát triển du lịch của cộng đồng địa phương tại Việt Nam là cần thiết.

Lý thuyết trao đổi xã hội (Social exchange theory) gắn với các yếu tố về nhận thức lợi ích và chi phí vẫn được phần lớn các tác giả quan tâm. Tuy nhiên, trong những năm gần đây đã có nhiều nghiên cứu đề cập đến các mối quan hệ xã hội, cộng đồng và ảnh hưởng của xã hội đối với hành vi cá nhân bằng các Lý thuyết xã hội (Social theory) [4, 30, 41]. Đây là một lý thuyết đa chiều nhằm hoà giải các vấn đề về xung đột lợi ích giữa các bên liên quan bằng cách tập trung vào việc nghiên cứu các mối quan hệ xã hội, cộng đồng và ảnh hưởng của xã hội đối với hành vi cá nhân [4]. Và giúp hiểu rõ hơn từ cấu trúc xã hội đến giá trị xã hội, thông qua những quy định và chuẩn mực xã hội, có thể ảnh hưởng đến quyết định và hành vi cá nhân của người dân đối với hoạt động du lịch tại địa phương [7, 8, 14, 30]. Điều này cho thấy có sự chuyển dịch trọng tâm về lý thuyết nghiên cứu và mở rộng phạm vi các yếu tố khi xem xét các tác động đến sự ủng hộ của người dân đối với hoạt động du lịch tại địa phương. Đây có thể là hướng nghiên cứu cần được quan tâm trong tương lai, đặc biệt trong thời đại xã hội thông tin, khi mà phương tiện truyền thông xã hội ảnh hưởng sâu rộng đến mọi mặt của đời sống. Trong đó, mạng xã hội đóng vai trò hỗ trợ xã hội như một mạng lưới xã hội trực tuyến.

Nghiên cứu vẫn còn một số hạn chế nhất định. Thứ nhất, phương pháp trắc lượng thư mục sẽ cung cấp cái nhìn tổng quan giúp xác định quy mô và xu hướng của nghiên cứu về một chủ đề, đánh giá chất lượng và tầm ảnh hưởng cũng như phát hiện được các hướng nghiên cứu mới và khoảng trống nghiên cứu; tuy nhiên muốn hiểu sâu và chi tiết về đề tài thì vẫn cần kết hợp phương pháp phân tích nội dung. Thứ hai, dữ liệu nghiên cứu được sử dụng từ 15 tạp chí Q1 Scopus có chỉ số ảnh hưởng cao, do đó một lượng lớn các bài báo ở tạp chí có chỉ số ảnh hưởng thấp hơn chưa được đề cập đến. Thứ ba, nghiên cứu này chỉ sử dụng hai kỹ thuật là phân tích mạng lưới cộng tác (collaboration network analysis) và phân tích đồng từ khoá (co-occurrence analysis), cần phân tích bổ sung thêm những kỹ thuật khác trong phương pháp trắc lượng thư mục nhằm cung cấp một cái nhìn đầy đủ hơn về chủ đề này. Nghiên cứu về sự ủng hộ từ phía cộng đồng đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng một mô hình du lịch bền vững, mang lại lợi ích cho cả cộng đồng địa phương và du khách. Vì vậy, cần duy trì đầu tư và tập trung nghiên cứu sâu rộng để hiểu rõ hơn về các yếu tố ảnh hưởng và cách tăng cường sự ủng hộ này trong quá trình phát triển du lịch.

**Lời cảm ơn:** Công trình này được hỗ trợ bởi Chương trình nghiên cứu mạnh của Đại học Huế, Số tài trợ NCM.DHH.2020.10.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bastidas-Manzano, A. B., Sánchez-Fernández, J., & Casado-Aranda, L. A. (2021). The past, present, and future of smart tourism destinations: a bibliometric analysis. *Journal of Hospitality & Tourism Research*, 45(3), 529–552.

2. Bernardo, E., Sousa, N. & Kastenholz, E. (2023). Souvenirs in Tourism Studies: A Bibliometric Retrospective and Future Research Agenda. *Tourism and Hospitality Management*, 29(2), 249-264, doi:10.20867/thm.29.2.10.
3. Boley, B. B., McGehee, N. G., Perdue, R. R., & Long, P. (2014). Empowerment and resident attitudes toward tourism: Strengthening the theoretical foundation through a Weberian lens. *Annals of Tourism research*, 49, 33–50.
4. Chang, K. C. (2021). The affecting tourism development attitudes based on the social exchange theory and the social network theory. *Asia Pacific Journal of Tourism Research*, 26(2), 167–182. doi: 10.1080/10941665.2018.1540438.
5. Cobo, M. J., A. G. Lopez-Herrera, E. Herrera-Viedma, & F. Herrera. (2011). An Approach for Detecting, Quantifying, and Visualizing the Evolution of a Research Field: A Practical Application to the Fuzzy Sets Theory Field. *Journal of Informetrics* 5 (1): 146–166. doi:10.1016/j.joi.2010.10.002.
6. De la Hoz-Correa, A., F. Muñoz-Leiva & M. Bakucz. (2018). Past Themes and Future Trends in Medical Tourism Research: A Co-Word Analysis. *Tourism Management* 65: 200–211. doi:10. 1016/j.tourman.2017.10.001.
7. Erul, E., & Woosnam, K. M. (2022). Explaining Residents' Behavioral Support for Tourism through Two Theoretical Frameworks. *Journal of Travel Research*, 61(2), 362–377. doi: 10.1177/0047287520987619.
8. Erul, E., Woosnam, K. M., & McIntosh, W. A. (2020). Considering emotional solidarity and the theory of planned behavior in explaining behavioral intentions to support tourism development. *Journal of Sustainable Tourism*, 28(8), 1158–1173. doi:10.1080/09669582.2020.1726935.
9. Erul, E., Uslu, A., Cinar, K., & Woosnam, K. M. (2023). Using a value-attitude-behaviour model to test residents' pro-tourism behaviour and involvement in tourism amidst the COVID-19 pandemic. *Current Issues in Tourism*, 26(19), 3111–3124.
10. Gautam, V. (2023). Why local residents support sustainable tourism development?. *Journal of Sustainable Tourism*, 31(3), 877–893.
11. Ge, H., Bo, Y., Sun, H., Zheng, M., & Lu, Y. (2022). A review of research on driving distraction based on bibliometrics and co-occurrence: focus on driving distraction recognition methods. *Journal of safety research*, 82, 261-274, doi:10.1016/j.jsr.2022.06.002.
12. Hateftabar, F., & Chapuis, J. M. (2020). How resident perception of economic crisis influences their perception of tourism. *Journal of Hospitality and Tourism Management*, 43, 157–168.

13. Hirsch, J. E. (2005). An index to quantify an individual's scientific research output. *PNAS*, 102(46), 16569–16572; doi:10.1073/pnas.0507655102
14. Kim, H., Y. Choe, & C. K. Lee. (2019). Differential Effects of Patriotism and Support on Post-development: Visit Intention: The Korean DMZ Peace Park. *Journal of Travel & Tourism Marketing* 36 (3): 384–401.
15. Li, X., Boley, B. B., & Yang, F. X. (2022). Empowerment and its divergent influence over mass and alternative tourism. *International Journal of Tourism Research*, 24(6), 786–799.
16. Leung, X. Y., J. Sun & B. Bai. 2017. Bibliometrics of Social Media Research: A Co-Citation and co-Word Analysis. *International Journal of Hospitality Management* 66: 35–45. doi:10.1016/j.ijhm.2017.06.012.
17. Mongeon, P., & Paul-Hus, A. (2016). The journal coverage of Web of Science and Scopus: a comparative analysis. *Scientometrics*, 106, 213–228. <https://doi.org/10.1007/s11192-015-1765-5>.
18. Mody, M., Suess, C., & Dogru, T. (2021). Does Airbnb impact non-hosting Residents' quality of life? Comparing media discourse with empirical evidence. *Tourism Management Perspectives*, 39, 100853.
19. Nunkoo, R., & Gursoy, D. (2019). Political trust and residents' support for alternative and mass tourism: an improved structural model. *Tourism Planning and Development* (pp. 12–33). Routledge.
20. Nunkoo, R., Smith, S. L. J., & Ramkissoon, H. (2013). Residents' attitudes to tourism: A longitudinal study of 140 articles from 1984 to 2010. *Journal of Sustainable Tourism*, 21(1), 5–25. doi:10.1080/09669582.2012.673621.
21. Nusair, K., Butt, I., & Nikhashemi, S. R. (2019). A bibliometric analysis of social media in hospitality and tourism research. *International Journal of Contemporary Hospitality Management*, 31(7), 2691–2719.
22. Okumus, B., Koseoglu, M. A., & Ma, F. (2018). Food and gastronomy research in tourism and hospitality: A bibliometric analysis. *International Journal of Hospitality Management*, 73, 64–74.
23. Orgaz-Agüera, F., Castellanos-Verdugo, M., Acosta Guzman, J. A., Cobena, M., & Oviedo-García, M. D. L. Á. (2022). The mediating effects of community support for sustainable tourism, community attachment, involvement, and environmental attitudes. *Journal of Hospitality & Tourism Research*, 46(7), 1298–1321.

24. Plaza-Mejía, M. Á., Porras-Bueno, N., & Flores-Ruiz, D. (2020). The jungle of support: What do we really mean when we say “residents’ support”? *Sustainability (Switzerland)*, 12(18). doi: 10.3390/SU12187795.
25. Qin, X., Shen, H., Ye, S., & Zhou, L. (2021). Revisiting residents’ support for tourism development: The role of tolerance. *Journal of Hospitality and Tourism Management*, 47, 114–123. doi:10.1016/j.jhtm.2021.02.010.
26. Rasoolimanesh, S. M., & Jaafar, M. (2017). Sustainable tourism development and residents’ perceptions in World Heritage Site destinations. *Asia Pacific Journal of Tourism Research*, 22(1), 34–48.
27. Ruiz-Real, J. L., Uribe-Toril, J., & Gázquez-Abad, J. C. (2020). Destination branding: Opportunities and new challenges. *Journal of Destination Marketing and Management*, 17. doi:10.1016/j.jdmm.2020.100453.
28. Sánchez-Amboage, E., Mora-Jácome, V., Ramírez-Coronel, R., & Martínez-Fernández, V. (2017). Ecuador’s “four worlds” restaurants: Coast Region, Highlands, Amazon Region and Galápagos Islands on TripAdvisor.com. In *2017 12th Iberian Conference on Information Systems and Technologies (CISTI)* (pp. 1–6). IEEE. <https://doi.org/10.23919/cisti.2017.7976018>.
29. Sanchez-Rivero, M., Royuela, V., & Franco Solis, A. (2021). Residents’ perception and economic impact of bullfighting: the case of Feria del Toro (Olivenza, Spain). *Current Issues in Tourism*, 24(21), 3057–3071.1
30. Shen, K., & Shen, H. (2021). Chinese traditional village residents’ behavioural intention to support tourism: an extended model of the theory of planned behaviour. *Tourism Review*, 76(2), 439–459. doi: 10.1108/TR-11-2019-0451.
31. Strzelecka, M., Prince, S., & Boley, B. B. (2023). Resident connection to nature and attitudes towards tourism: findings from three different rural nature tourism destinations in Poland. *Journal of Sustainable Tourism*, 31(3), 664–687.
32. Trupp, A., & Dolezal, C. (2020). Tourism and the sustainable development goals in Southeast Asia. *Austrian Journal of South-East Asian Studies*, 13(1), 1–16.
33. Van Eck, N., & Waltman, L. (2010). Software survey: VOSviewer, a computer program for bibliometric mapping. *Scientometrics*, 84(2), 523–538. doi: 10.1007/s11192-009-0146-3.
34. Van Weert, S., Redondo-Hasselerharm, P.E., Diepens, N.J., Koelmans, A.A., 2019. Effects of nanoplastics and microplastics on the growth of sediment-rooted macrophytes. *Sci. Total Environ.* 654, 1040–1047. Doi: 10.1016/j. scitotenv.2018.11.183.

35. Wang, Y., Hu, W., Park, K. S., Yuan, Q., & Chen, N. (2023). Examining residents' support for night tourism: An application of the social exchange theory and emotional solidarity. *Journal of Destination Marketing & Management*, 28, 100780.
36. Weed, M. (2006). Sports tourism research 2000–2004: A systematic review of knowledge and a meta-evaluation of methods. *Journal of Sport & Tourism*, 11(1), 5–30. doi: 10.1080/14775080600985150.
37. Webster, J., & Watson, R.T. (2002). Analyzing the past to prepare for the future: Writing a literature review. *MIS Quarterly*, 26(2), 13–23.
38. Woosnam, K. M. (2011). Comparing residents' and tourists' emotional solidarity with one another: An extension of Durkheim's model. *Journal of Travel Research*, 50(6), 615–626.
39. Woosnam, K. M., and W. C. Norman. (2009). Measuring Residents' Emotional Solidarity with Tourists: Scale Development of Durkheim's Theoretical Constructs. *Journal of Travel Research*, doi:10.1177/0047287509346858.
40. Yung, R., & Khoo-Lattimore, C. (2019). New realities: A systematic literature review on virtual reality and augmented reality in tourism research. *Current Issues in Tourism*, 22(17), 2056–2081. doi: 10.1080/13683500.2017.1417359.
41. Zheng, D., Liang, Z., & Ritchie, B. W. (2020). Residents' social dilemma in sustainable heritage tourism: the role of social emotion, efficacy beliefs and temporal concerns. *Journal of Sustainable Tourism*, 28(11), 1782–1804.